

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CĐ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21-5-2021

V/v “Tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ- TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thám.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.
2. Ông Nguyễn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Út - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Quách Đăng Đ, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp CT, xã LT, huyện CĐ, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Hồng T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp CX, xã LTT, huyện CĐ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 16 tháng 4 năm 2021, nguyên đơn ông Quách Đăng Đ trình bày: Ông và bà Phạm Thị Hồng T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện CĐ ngày 14/02/2020. Vợ chồng có một con chung là cháu Quách Đăng Anh K, sinh ngày 11/9/2010, hiện nay đang ở với bà T. Thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống, bất đồng quan điểm sống nên đã ly thân từ tháng 3 năm 2021 đến nay. Ông xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu ly hôn với bà T. Khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà T nuôi dưỡng, mỗi tháng ông cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đồng. Về tài sản chung và nợ chung không có. Ông xin vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Bị đơn bà Phạm Thị Hồng T có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Quách Đăng Đ và bà Phạm Thị Hồng T có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Long Trạch cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/02/2020 nên hôn nhân là hợp pháp. LT, huyện CD nên khi ông Đ có đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Long An căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.2] Nguyên đơn ông Quách Đăng Đ và bị đơn bà Phạm Thị Hồng T có đơn xin vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 207, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Quách Đăng Đ:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và nộp đơn xin giải quyết vắng mặt; bà T cũng có đơn xin vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Như vậy, bà T và ông Đ không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa ông Đ và bà T không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên yêu cầu ly hôn của ông Quách Đăng Đ là có căn cứ được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Ông Đ và bà T có một con chung là cháu Quách Đăng Anh K, sinh ngày 11/9/2010. Khi ly hôn ông Đ đồng ý giao con chung cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng và ông cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Đồng thời, cháu Khoa cũng có nguyện vọng muốn ở với bà T. Do đó, giao cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng con chung là phù hợp với nguyện vọng của cháu Khoa và khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình; ghi nhận việc ông Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hằng tháng từ tháng 6 năm 2021.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Đ xác định không có.

[3] Về án phí sơ thẩm: Ông Quách Đăng Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông Quách Đăng Đ đối với bà Phạm Thị Hồng T.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Quách Đăng Đ được ly hôn với bà Phạm Thị Hồng T.

Về con chung: Bà Phạm Thị Hồng T được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Quách Đăng Anh Khoa, sinh ngày 11/9/2010; ông Quách Đăng Đ có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đồng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hằng tháng, từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84, Điều 85, Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí sơ thẩm: Ông Quách Đăng Đ phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông Đ đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0009701 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh Long An, ông Đ phải nộp thêm 300.000đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, ông Quách Đăng Đ và bà Phạm Thị Hồng T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thám

